

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Số: *311* /CV-ĐSVP  
V/v công bố thông tin tài liệu họp  
ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phủ Thọ, ngày *18* tháng 5 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- Quý cổ đông.

Căn cứ qui định của Bộ tài chính tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty Cổ phần đường sắt Vĩnh Phú trân trọng công bố thông tin như sau:

1. Tên TCPH: Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.
2. Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.
3. Trụ sở chính: Phố Kiến Thiết, Phường Bến Góc, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
4. Điện thoại: 0210 3910217 Fax: 0210 3910249
5. Mã chứng khoán: DSV
6. Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Nguyễn Thanh Tùng**, Người được ủy quyền công bố thông tin.
7. Nội dung công bố thông tin: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, được đăng tải trên Website chính thức của Công ty theo địa chỉ: [www.duongSATvinhphu.com](http://www.duongSATvinhphu.com), mục quan hệ cổ đông từ ngày 18/5/2020.

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Nguyễn Thanh Tùng**

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

**Thời gian:** 08h30' ngày 26 tháng 5 năm 2020

**Địa điểm:** Trụ sở Công ty Cổ phần Đường Sắt Vĩnh Phú, Phố Kiến Thiết, phường Bến Gót, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

<b>STT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thực hiện</b>
1	7h00'-8h30'	Đăng ký tham dự đại hội. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu; Thông qua qui chế làm việc, qui chế biểu quyết tại đại hội	Ban tổ chức
2	8h30'-8h40'	Chào cờ, khai mạc Đại hội, giới thiệu Đại biểu. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, thư ký đại hội, bầu ban kiểm phiếu.	Ông Tùng
3	8h40'-8h45'	Thông qua chương trình Đại hội	Ông Bình
4	8h45'-8h55'	Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2019 và định hướng năm 2020	Ông Việt Anh
5	8h55'-9h05'	Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng năm 2020	Ông Thắng
6	9h05'-9h15'	Báo cáo công khai tài chính năm 2019	Ông Dũng
7	9h15'-9h25'	Báo cáo của BKS năm 2019	Bà Hà
8	9h25'-9h40'	Thông qua các tờ trình tại Đại hội	Ông Bình
9	9h40'-10h05'	Lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN phát biểu	
10	10h05'-10h25'	Đại hội thảo luận	Đoàn Chủ tịch
11	10h25'-10h30'	Hướng dẫn biểu quyết các chỉ tiêu và bỏ phiếu	Ban kiểm phiếu
12	10h30'-10h45'	Nghỉ giải lao	
13	10h45'-10h50'	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
14	10h50'-10h55'	Thông qua biên bản, Nghị quyết Đại hội	Ông Tùng
15	10h55'-11h00'	Bế mạc	Ông Việt Anh

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

*Phú Thọ, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú;
2. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;
3. Cổ đông và đại diện cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua;
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự;
5. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

**Điều 2. Đoàn Chủ tịch Đại hội**

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 03 người: 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình được Đại hội thông qua.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
  - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - d. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu.
  - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

### **Điều 3. Đoàn thư ký Đại hội**

1. Đoàn thư ký của Đại hội gồm 01 người do đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Đoàn thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Đoàn thư ký:
  - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
  - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
  - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
  - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
  - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

### **Điều 4. Ban thẩm tra tư cách cổ đông**

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

## **Điều 5. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người: 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
  - Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
  - Điều hành việc bầu cử tại Đại hội và công bố kết quả bầu cử.
  - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

## **Điều 6. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:
  - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;
  - Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
  - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
  - Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
  - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;
  - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

## **Điều 7. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội**

Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai theo hướng dẫn sau:

1. **Đối tượng thực hiện biểu quyết:** Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 18/3/2020) và người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

## 2. Hình thức biểu quyết:

- a. Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội sẽ được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bằng Phiếu biểu quyết.
- b. Những vấn đề khác tại Đại hội sẽ được thông qua bằng hình thức giơ tay để biểu quyết.

## 3. Phiếu biểu quyết:

- a. Phiếu biểu quyết được Ban tổ chức đại hội in và gửi trực tiếp cho cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu Đại hội).
- b. Trên Phiếu biểu quyết có ghi rõ Mã cổ đông, số cổ phần đại diện của cổ đông đó.

## 4. Cách thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:

**Đối với hình thức Thẻ biểu quyết:** Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết tán thành thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành. Tương tự, các cổ đông biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm đếm và ghi nhận lại các lựa chọn biểu quyết sau đó tập hợp lại kết quả và chuyển cho Thư ký và Đoàn chủ tịch để thông báo trước Đại hội.

Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

Trường hợp đại biểu giơ Thẻ biểu quyết cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành và/hoặc không tán thành và/hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.

**Đối với Phiếu Biểu Quyết:** Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn các phương án: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến cho từng nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội, sau đó, bỏ phiếu vào hòm đã được Ban kiểm phiếu chuẩn bị sẵn. Phiếu biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn

một phương án cho một Tờ trình Đại hội;

- 5. Thông báo kết quả biểu quyết:** Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả các nội dung quy định, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và Trưởng ban kiểm phiếu sẽ thông báo trước Đại hội về kết quả biểu quyết và chuyển kết quả biểu quyết cho Ban thư ký ghi vào Biên bản đại hội.
- 6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết**

Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty;

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- 7. Khiếu nại:** Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

### **Điều 8. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **Điều 9. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

#### **Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- IDS, HNX, VSD;
- Web [duongsatvinhphu.com](http://duongsatvinhphu.com);
- Lưu VT; HĐQT.



**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *13* /BC-HĐQT

Phú Thọ, ngày *17* tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019.  
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020**

**PHẦN THỨ NHẤT  
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019**

**I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

**1. Thuận lợi:**

- Công ty có truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty nên đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.

**2. Khó khăn:**

- Trong năm 2019, những diễn biến phức tạp của kinh tế trong nước, sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường của các doanh nghiệp cùng ngành nghề là những khó khăn, mà hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của công ty gặp phải. Các dự án thi công ở xa và gặp nhiều khó khăn về lao động thuê ngoài, thời tiết khắc nghiệt, nên chi phí cao ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và lợi nhuận của Công ty.

**II. KẾT QUẢ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

**1. Kết quả doanh thu, chi phí, lợi nhuận**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2019 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2019
<b>I</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	Tr.đ	<b>106.300</b>	<b>103.866</b>	<b>122.631</b>	<b>118,07</b>	<b>115,36</b>
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	86.294	86.112	90.049	104,57	104,35
2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	20.006	17.754	32.582	183,52	162,86



II	Tổng chi phí	Tr.đ	104.174	101.865	120.452	118,25	115,63
III	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.126	2.001	2.178	108,85	102,45
IV	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10,4	8,0	10,5	130,00	100,96
V	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/thg	9.008	8.086	9.041	111,81	100,37
VI	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,00

## 2. Công tác Quản trị nguồn nhân lực

- Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế, qui định cho phù hợp với quy mô, đặc thù, tính chất ngành nghề và lĩnh vực hoạt động của Công ty. Tạo động lực, sức cạnh tranh, kích thích, thúc đẩy, nâng cao uy tín, đạo đức, năng lực, trách nhiệm, đóng góp, cống hiến của đội ngũ cán bộ quản lý cho sự nghiệp phát triển Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ lực lượng lao động tại các đơn vị để đủ sức hoàn thành nhiệm vụ và đảm bảo thu nhập bình quân theo nghị quyết đề ra. Điều chỉnh tăng tiền lương, tiền thưởng cho người lao động. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, để người lao động yên tâm làm việc, lao động cống hiến cho công ty.

## 3. Quản lý hoạt động tài chính

- Thực hiện công tác quản trị tài chính doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế tài chính của công ty, nguồn vốn lưu động ưu tiên tập trung cho sản xuất và đầu tư.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và giám sát chặt chẽ chi phí hoạt động sản xuất, kinh doanh và chi phí đầu tư để đạt được hiệu quả.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản nợ theo hợp đồng đã có đủ thủ tục thanh quyết toán và các khoản vay cá nhân để thi công các công trình, tạo sự chủ động trong việc điều tiết, luân chuyển, bảo đảm quay vòng vốn hiệu quả, hạn chế sự phụ thuộc vốn vay tín dụng, bảo đảm phục vụ kịp thời cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư ổn định, an toàn.

- Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

## 4. Quản lý giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2019, mặc dù có nhiều khó khăn nhưng công ty vẫn khẳng định được chỗ đứng vững chắc đối với thị trường, khẳng định được thương hiệu và uy tín với khách hàng. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo điều hành trên cơ sở kiểm soát việc ký kết các hợp đồng kinh tế thông qua các nghị quyết, chủ trương định hướng cụ thể. Chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD. Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; Sản phẩm quản lý, bảo trì thực hiện đúng phương án tác nghiệp, tiến độ và chất lượng; nỗ lực tìm kiếm, khai thác các sản phẩm dịch vụ khác

nhằm đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho Người lao động. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật.

- Giao quyền cho Ban điều hành thực hiện công tác khoán quản, khoán sản phẩm, khoán doanh thu và lợi nhuận, đã góp phần kích thích nâng cao năng suất, nâng cao chất lượng và giảm giá thành sản phẩm, củng cố uy tín, thương hiệu tạo sức hút đối với khách hàng, trong đó phải kể đến các đối tác, khách hàng lâu năm và khách hàng truyền thống.

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu đạt 122,631 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra; lợi nhuận đạt 2,178 tỷ đồng. Thu nhập bình quân tính theo đầu người năm 2019 đạt 9,031 triệu đồng/người/tháng. Tỷ lệ trả cổ tức 10,5%. Tốc độ chạy tàu bình quân 70,49 km/h được giữ vững theo công lệnh. Tất cả các công trình Công ty thực hiện trong thời gian qua được các khách hàng đánh giá cao về tiến độ và chất lượng thi công.

### 5. Quản lý giám sát đầu tư

- Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả. Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2019:

STT	Danh mục đầu tư	Đơn vị	Số lượng	Giá trị thực hiện (đồng)
1	Máy khoan ray; Model: NZG-31	Cái	02	133.000.000
2	Máy cưa ray; Model: NQG-5III	Cái	02	128.000.000
3	Máy xiết bu-lông; Model: NLB-300	Cái	02	242.000.000
	<b>Cộng</b>			<b>503.000.000</b>
	Thuế GTGT (VAT 10%)			50.300.000
	<b>Tổng giá trị</b>			<b>553.300.000</b>

- Đối với 03 dự án là: 2 máy chèn đường Trung Quốc, 1 ô tô tải và dây chuyền sản xuất TVBT DUỖ, sau khi xem xét đến hiệu quả đầu tư của các dự án và đề nghị của Ban điều hành Công ty, Hội đồng quản trị công ty thống nhất đề nghị Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, cho chuyển nguồn kinh phí trên sang năm 2020.

### 6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.178.193.528
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	527.135.578

	Quỹ đầu tư phát triển	260.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức 10,5%/VĐL	1.291.057.950

### **7. Trả cổ tức, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát**

- Năm 2019 thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông là 8,0%/VĐL.
- Thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên hội đồng quản trị là 2.000.000 đồng/người/tháng và các thành viên ban kiểm soát và thư ký Công ty là 1.000.000 đồng/người/tháng. Mức chi trả này đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

### **8. TỔNG KẾT CÁC PHIÊN HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị đã tổ chức 86 phiên họp chính thức và các phiên họp mở rộng tới ban kiểm soát và cán bộ chủ chốt của công ty, gồm các nội dung:

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Thông qua một số quy chế nội bộ của Công ty.
- Quyết định một số nội dung liên quan đến tổ chức, sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Chỉ đạo Ban Điều hành để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời theo yêu cầu SX kinh doanh của Công ty.
- Các nội dung liên quan đến công tác cán bộ của Công ty.
- Sơ kết hàng tháng, thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng, hàng quý và giao chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng, hàng quý năm 2019.
- Thông qua dự thảo chương trình, tài liệu đại hội và phân công tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Các nghị quyết của hội đồng quản trị đều đúng, trúng trọng tâm của từng giai đoạn, từng thời điểm, đưa ra các quyết sách quản trị, tổ chức chỉ đạo và điều hành kịp thời. Trực tiếp và gián tiếp giải quyết tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, để đẩy mạnh tốc độ sản xuất kinh doanh.

### **III. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ BAN ĐIỀU HÀNH**

Ban điều hành Công ty là một tập thể đoàn kết, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành, thường xuyên bám sát và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty đề ra. Trong hoạt động của mình mỗi đồng chí đã phát huy được trách nhiệm cá nhân, luôn có ý thức tổ chức kỷ luật cao, tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo và kinh nghiệm công tác, hoàn thành nhiệm vụ được phân công phụ trách. Quan tâm xây dựng khối đoàn kết thống nhất tạo nên một tập thể đoàn kết, có uy tín.

Năm 2019, Ban điều hành đã chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD: Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; Sản phẩm quản lý, bảo trì thực hiện đúng phương án

tác nghiệp, tiến độ và chất lượng; Nỗ lực tìm kiếm, khai thác các sản phẩm dịch vụ khác nhằm đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho Người lao động. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty đúng quy định của pháp luật.

## PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

### I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2020

+ **Thuận lợi:** Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐSN năm 2020 Công ty tiếp tục ký hợp đồng đặt hàng với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam. Công ty duy trì được mối quan hệ với các đối tác bạn hàng truyền thống.

+ **Khó khăn:** Việc ký hợp đồng đặt hàng năm 2020 chậm, sản lượng hợp đồng đặt hàng là 109,919 tỷ đồng so với phương án tính đủ chỉ đạt 50 % do vậy sẽ ảnh hưởng đến việc xây dựng tác nghiệp đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng đường sắt trên địa bàn.

- Đối với sản xuất ngoài công ích việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành, cũng như việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà nước là những khó khăn rất lớn, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

### II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

#### 1. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với năm 2019
1	Doanh thu	Tr.đ	122.631	129.919	105,94
	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	90.049	99.919	110,96
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	32.582	30.000	92,08
2	Chi phí:	Tr.đ	120.452	127.419	105,78
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.178	2.500	114,78
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10,5	12,2	116,19
5	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/th	9.041	9.207	101,84

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với năm 2019
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	100

## 2. Kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2020

T T	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng mức đầu tư (ĐỒNG) chưa bao gồm VAT	Nguồn vốn
1	Ô tô tải	Xe	1	500.000.000	Vốn vay, vốn tự có
2	Máy chèn đường TQ	Cặp	2	500.000.000	nt
3	Máy xiết cóc	Máy	1	121.000.000	nt
4	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc, mua sắm thiết bị phòng hội trường	T. Bộ	1	950.000.000	nt
5	Sửa chữa, cải tạo goòng máy Z88	T. Bộ	1	100.000.000	nt
6	Máy xúc	Máy	1	1.520.000.000	nt
	<b>Cộng</b>			<b>3.691.000.000</b>	

## 3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	<b>2.500.000.000</b>
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	500.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	399.913.620
3	Tỷ lệ chia cổ tức 12,2%/VĐL	1.500.086.380

## 4. Các giải pháp

- Tiếp tục tập trung công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, trong đó tập trung cao nhất nguồn lực vào công tác hoàn thành 100% khối lượng sản phẩm quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng

công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; Giữ vững công lệnh tốc độ, tải trọng.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm, khai thác các sản phẩm, dịch vụ ngoài công ích có mức tăng trưởng cao hơn so với năm 2019, nhằm tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách đối với người lao động, trọng dụng nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tâm huyết, sáng tạo đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty. Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, tăng cường công tác đào tạo nâng cao tay nghề, tính chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm của CBCNV nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất.


- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các nội dung nêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Điều chỉnh mô hình tổ chức sản xuất của Công ty, sao cho thích ứng tốt nhất với các quy định mới của pháp luật, kịp thời đón bắt các cơ hội kinh doanh mới nhằm tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét!

**Nơi nhận:**

- Các Quý cổ đông;
- Ban ĐH, Ban Kiểm soát;
- Lưu HĐQT. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VINH PHÚ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *146*/BC-ĐSVP

Phủ Thọ, ngày *17* tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019,  
KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020**

**I. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019**

**1. Thuận lợi**

Năm 2019 cơ chế chính sách của Nhà nước ngày càng được hoàn thiện có tác dụng hỗ trợ cho doanh nghiệp phát triển bền vững. Công ty có truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS.. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty.

**2. Khó khăn**

Căn cứ quyết định số 2226/QĐ-ĐS ngày 28/12/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm quản lý, bảo dưỡng thường xuyên thuộc KCHT đường sắt Quốc gia cho các Công ty Cổ phần đường sắt, Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt năm 2019. Sản lượng Công ty Cổ phần đường sắt Vinh Phú được giao nhiệm vụ là 103,29 tỷ đồng so với phương án tính đủ chỉ đạt 51,3% do vậy sẽ ảnh hưởng đến việc xây dựng tác nghiệp đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng đường sắt trên địa bàn quản lý.

Đối với sản xuất ngoài công ích việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành, cũng như việc tiết giảm vốn đầu tư XD CB của Nhà nước là những khó khăn rất lớn, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

**II. Kết quả thực hiện SXKD năm 2019**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2019**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2019 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2019
I	Tổng doanh thu	Tr.đ	106.300	103.866	122.631	118,07	115,36
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	86.294	86.112	90.049	104,57	104,35

2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	20.006	17.754	32.582	183,52	162,86
II	Tổng chi phí	Tr.đ	104.174	101.865	120.452	118,25	115,63
III	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.126	2.001	2.178	108,85	102,45
IV	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10,4	8,0	10,5	130,00	100,96
V	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/thg	9.008	8.086	9.041	111,81	100,37
VI	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,00

## 2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2019

STT	Danh mục đầu tư	Đơn vị	Số lượng	Giá trị thực hiện (đồng)
1	Máy khoan ray; Model: NZG-31	Cái	02	133.000.000
2	Máy cưa ray; Model: NQG-5III	Cái	02	128.000.000
3	Máy xiết bu-lông; Model: NLB-300	Cái	02	242.000.000
	<b>Cộng</b>			<b>503.000.000</b>
	Thuế GTGT (VAT 10%)			50.300.000
	<b>Tổng giá trị</b>			<b>553.300.000</b>

## 3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.178.193.528
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	527.135.578
	Quỹ đầu tư phát triển	260.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức 10,5%/VĐL	1.291.057.950

## 4. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu đạt 122,631 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra; lợi nhuận đạt 2,178 tỷ đồng. Thu nhập bình quân tính theo đầu người năm 2019 đạt 9,031 triệu đồng/người/tháng. Tỷ lệ trả cổ tức 10,5%. Tốc độ chạy tàu bình quân 70,49 km/h được giữ vững theo công lệnh. Công ty thường xuyên tạo đủ việc làm cho người lao động, đời sống cán bộ công nhân viên ngày một được nâng cao. Tất cả các công trình Công ty thực hiện trong thời gian qua được các khách hàng đánh giá cao về tiến độ và chất lượng thi công.



- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN: Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV và đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì.

- Về mặt tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết, không có nợ xấu.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả. Thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm các dự án bằng nguồn khấu hao tài sản cố định và vốn vay, vốn tự có năm 2019. Công ty đã thực hiện được: Mua mới 02 máy khoan ray, 02 máy cắt ray và 02 máy xiết phụ kiện đường sắt. Đối với 03 dự án là: 2 máy chèn đường Trung Quốc, 1 ô tô tải và dây chuyền sản xuất TVBT DUL, sau khi xem xét đến hiệu quả đầu tư của các dự án, Ban điều hành công ty thống nhất, đề nghị Hội đồng quản trị Công ty cho phép chuyển nguồn kinh phí trên sang năm 2020.

- Về công bố thông tin: Tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, quy định khi tham gia thị trường chứng khoán.

### **III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

#### **1. Dự báo tình hình năm 2020**

##### **a. Thuận lợi:**

Công ty có truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS.. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Bộ GTVT, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty.

- Năm 2020 Công ty tiếp tục ký hợp đồng đặt hàng với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, dự kiến giá trị hợp đồng khoảng 110 tỷ đồng.

- Công ty duy trì được mối quan hệ với các đối tác bạn hàng truyền thống.

##### **b. Khó khăn:**

- Việc ký hợp đồng đặt hàng năm 2020 chậm, sản lượng hợp đồng đặt hàng là 109,919 tỷ đồng so với phương án tính đủ chỉ đạt 50 % do vậy sẽ ảnh hưởng đến việc xây dựng tác nghiệp đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng đường sắt trên địa bàn.

- Đối với sản xuất ngoài công ích việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành, cũng như việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà nước là những khó khăn rất lớn, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

## **2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết**

### **2.1. Phương hướng, mục tiêu**

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, với phương châm phát triển, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc. Với mục tiêu sản xuất kinh doanh có lãi để bảo tồn và phát triển vốn, đảm bảo thu nhập cho người lao động. Hoàn thành tốt các hợp đồng kinh tế, giữ vững và phát triển thị trường. Nộp đúng, đủ các nghĩa vụ với nhà nước, cụ thể:

- Đảm bảo an toàn chạy tàu, không để xảy ra sự cố, tai nạn đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan.

- Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt, đảm bảo đúng tiến độ.

- Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng;

- Xóc lắc trên tuyến đảm bảo các chỉ tiêu do Tổng công ty ĐSVN đề ra.

### **2.2. Kế hoạch thực hiện**

+ Không để xảy ra tai nạn chạy tàu do chủ quan.

+ Doanh thu đạt: **129,919 tỷ đồng**, trong đó:

- Doanh thu đặt hàng: 99,919 tỷ đồng

- Doanh thu ngoài đặt hàng: 30 tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 2,5 tỷ đồng

+ Tỷ lệ trả cổ tức: 12,2%

+ Thu nhập bình quân:

- Người đại diện phần vốn: 27.000.000 đồng/người/tháng

- Người quản lý chuyên trách: 21.290.000 đồng/người/tháng

- Người lao động trực tiếp: 9.207.000 đồng/người/tháng

+ Giữ gìn và phát triển thị trường:

- Hợp đồng đặt hàng với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo qui định.

- Hợp đồng ngoài đặt hàng: Duy trì, phát triển mối quan hệ tốt với các đối tác bên ngoài, bạn hàng truyền thống, giữ được 2 đến 3 đối tác lớn thường xuyên, hàng năm, để nâng cao tỷ lệ doanh thu hàng năm.

### **2.3. Các giải pháp để thực hiện**

### **2.3.1. Giải pháp về đảm bảo ATGTĐS.**

#### **+ Công tác tuyên truyền**

- Tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn nhận thức, có ý thức đi đầu trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt.

- Xác định đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt đòi hỏi sự vào cuộc của tất cả các tổ chức đảng, chuyên môn, công đoàn, đoàn thanh niên Công ty; Tranh thủ sự hỗ trợ giúp đỡ của các cấp, các ngành, các địa phương có đường sắt đi qua và của toàn bộ xã hội để thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt.

- Luôn nhắc nhở tuyên truyền duy trì việc đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn chất lượng để bảo vệ chính mình khi đi xe mô tô, xe gắn máy.

- Động viên, giáo dục CBCNV, người lao động tự giác chấp hành, thực hiện tốt các quy chế bảo vệ bí mật, bảo vệ an ninh chính trị và bảo vệ an ninh nội bộ; nâng cao tinh thần cảnh giác trước các âm mưu, thủ đoạn của bọn tội phạm, kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật. Không mua, bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ.

+ Tiếp tục thực hiện tốt chương trình hành động số 358/CTr-ĐSVN ngày 15/5/2018 của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú về thực hiện Nghị quyết số 07NQ/ĐU, ngày 02 tháng 4 năm 2018, của Đảng ủy Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt trong tình hình mới và Chương trình hành động số 1111/CTr - ĐS, ngày 16/4/2018, của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, về việc thực hiện Nghị quyết số 07/NQ - ĐU, ngày 02/4/2018 của BCH Đảng bộ Tổng Công ty ĐSVN về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đối với công tác đảm bảo TTATGTĐS trong tình hình mới; Kế hoạch số 03a/ĐSVN-KTAT ngày 03/1/2020: Thực hiện đảm bảo trật tự ATGTĐS năm 2020; Kế hoạch số 03/ĐSVN-KTAT, ngày 03/1/2020: Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-ĐS ngày 02/01/2020 của Tổng Công ty ĐSVN; Phương án số 89/ĐSVN-KTAT ngày 17/2/2020: Đảm bảo ANTT, ATGTĐS do dịch viêm phổi cấp do Covid 19 tại xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; Phương án số 118/ĐSVN-KTAT ngày 03/3/2020: Đảm bảo ANTT trong dịp nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương và 30/4, 1/5 và các sự kiện lớn của Công ty trong tháng 4 năm 2020; Kế hoạch số 152/KH-ĐSVN- KTAT, ngày 18/3/2020: Đảm bảo ANTT, ATGTĐS trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp trong Đảng bộ TCTĐSVN tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Kế hoạch số 156/KH-ĐSVN ngày 20/5/2020: phòng chống lụt bão ứng phó sự cố cửa nạn và thiên tai năm 2020; Kế hoạch số 270/ĐSVN-KTAT ngày 05/5/2020: Thực hiện Kế hoạch số 60/BATGT-VN của Ban ATGT tỉnh Phú Thọ.

**+ Từng đợt cao điểm trong năm xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo TTATGTĐS phù hợp với thực tế, cụ thể:**

- Dịp Tết Nguyên đán Canh Tý từ ngày 22/01/2020 đến ngày 29/1/2020;

- Phương án phòng chống lụt bão, ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn đường sắt năm 2020;

- Giỗ Tổ Hùng Vương từ 24/3/2020 đến 02/4/2020;

- Nghỉ lễ 30/4 và 1/5 từ ngày 30/4/2020 đến ngày 03/5/2020;

- Dịp cao điểm vận tải hè 2020, khai giảng năm học 2020-2021, Quốc Khánh ngày 02/9 từ 01/6/2020 đến 30/9/2020; Dịp Tết Dương lịch năm 2021....

+ Năm 2020 thực hiện đầu tư vật tư, nhân công tập trung không dàn trải đảm bảo nâng cao dần chất lượng cầu đường cụ thể:

- Thay ray:

- Thay tà vẹt:

- Sàn đá bằng máy:

- Xiết phụ kiện bằng máy:

- Chèn đường bằng máy:

+ Thực hiện công tác phòng ngừa là chủ đạo, xuyên suốt quá trình sản xuất duy tu bảo trì KCHTĐS của công ty, được thực hiện liên tục, mọi lúc, mọi nơi: Luôn sẵn sàng chuẩn bị tốt “Phương án nâng cao chất lượng công tác giải quyết cứu hộ sự cố, tai nạn giao thông đường sắt” số 377/ĐSV-PTAT, ngày 22/5/2018 của Giám đốc Công ty; Xây dựng phương án phòng chống lụt bão, ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn đường sắt năm 2020 của Công ty đáp ứng yêu cầu thực tế bốn tại chỗ trong tình hình thiên tai ngày càng phức tạp.

+ Các chức danh lãnh đạo: Giám đốc, các phó giám đốc, trưởng, phó phòng KTAT, các đội trưởng, cung trưởng thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra nghiêm túc theo Quy định về chế độ kiểm tra của các chức danh số 465/QĐ-ĐSV-PTAT, ngày 12/6/2018; Quy định số 160/QĐ-ĐSV-PTAT, ngày 05/3/2019 của Giám đốc Công ty và theo Quyết định số 1013/QĐ-ĐS, ngày 20/7/2018, của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

- Tất cả các công nhân gác đường ngang, tuần cầu, tuần đường, lái phương tiện giao thông đường sắt đều phải có chứng chỉ chuyên môn, đều được kiểm tra sức khỏe và nghiệp vụ định kỳ theo đúng quy định của Thông tư 33/2018/TT-BGTVT, ngày 15/05/2018, của Bộ Giao thông Vận tải.

- Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên tại tất cả các đơn vị; các chức danh trên đều được huấn luyện định kỳ.

+ Cập nhật triển khai nghiêm túc các Chỉ thị, Công điện, Công văn của cấp trên về công tác đảm bảo ATGTĐS; các phương án, kế hoạch cụ thể về công tác đảm bảo ATGTĐS trong từng thời điểm, đợt cao điểm cụ thể: chương trình hành động về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác đảm bảo ATGTĐS, phương án ĐBAT và giảm xóc, lắc; phương án phòng chống lụt, bão; phương án nâng cao chất lượng công tác giải quyết cứu hộ sự cố, tai nạn giao thông đường sắt.

+ Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế nhằm siết chặt trật tự, kỷ cương; kiểm tra, kiểm soát chất lượng thực hiện quy trình quy phạm, quy trình

sản xuất của các bộ phận, đơn vị; hoàn thiện cơ chế phân phối thu nhập: gắn tiền lương với kết quả công việc, cơ chế thưởng, phạt phân minh rõ ràng; sắp xếp hợp lý đội hình làm công tác trực tiếp phục vụ chạy tàu; tổ chức đào tạo và đào tạo lại đội ngũ làm công tác trực tiếp phục vụ chạy tàu phù hợp với công việc, chức danh.

+ Quan tâm, chăm lo cải thiện, nâng cao thu nhập, đời sống tinh thần cho người lao động. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của CBCNV, người lao động để kịp thời chia sẻ và giải quyết.

+ Đẩy mạnh và khuyến khích sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất; ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, quản lý của đơn vị.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy trình sửa chữa, bảo dưỡng và nghiệm thu sản phẩm SCTX, trang thiết bị cầu, đường theo các cấp sửa chữa bảo trì để đảm bảo chất lượng theo quy định.

+ Tiếp tục phối hợp với địa phương tp Hà Nội, hai tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT với UBND các tỉnh, thành phố; tiếp tục cảnh giới tại các vị trí giao cắt nguy hiểm:

- Tỉnh Vĩnh Phúc (16 điểm): Km 39+830, Km 43+265, Km 43+626, Km 43+860, Km 48+225, Km 48+770, Km 54+687, Km 55+920, Km 56+106, Km 57+453, Km 57+913, Km 63+478, Km 65+153, Km 66+860, Km 67+252, Km 68+904;

- Tỉnh Phú Thọ (17 điểm): Km 75+212, Km 78+744, Km 89+150, Km 92+700, Km 99+842, Km 105+075, Km 105+336, Km 107+925, Km 109+328, Km 110+140, Km 110+794, Km 111+576, Km 127+780, Km 133+525, Km 138+590, Km 141+904, Km 142+962.

+ Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung đầy đủ biển báo, vạch đường theo quy định; tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý bảo vệ HLATGT ĐS, an toàn lối đi tự mở theo đúng quy định của Luật Đường sắt, Nghị định số 65/2018/NĐ-CP.

+ Chỉnh trang sạch đẹp khu vực đóng quân của đơn vị không để bừa bãi vật tư, dụng cụ, vứt rác thải bừa bãi làm mất vệ sinh môi trường, thực hiện Chính quy – Văn Hóa – An toàn.

#### **+ Chế độ báo cáo**

- Hàng ngày các đơn vị báo cáo tình hình sản xuất, tình hình đơn vị trong ngày về Công ty qua Điều độ công ty.

- Sáng thứ 2 hàng tuần phòng Kỹ thuật-an toàn tổng hợp báo cáo lãnh đạo Công ty, đồng thời tham mưu báo cáo các đơn vị liên quan khi có yêu cầu.

#### **2.3.2. Giải pháp về đặt doanh thu kế hoạch**

- Đối với hợp đồng đặt hàng: Hoàn thành 100% hợp đồng đặt hàng với Tổng Công ty đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Trên cơ sở nguồn kinh phí được giao, xây dựng phương án giá sản phẩm hợp lý, chú trọng yếu tố chi nhân công, vật liệu, chi phí chung đảm bảo hiệu quả. Xây dựng tốt phương án kỹ thuật tác nghiệp trên cơ sở điều tra chính xác, tỷ mỉ, thực tế KCHT

đường sắt. Giao kế hoạch kịp thời. Tổ chức nghiệm thu chặt chẽ, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, thưởng phạt nghiêm minh.

- Đối với hợp đồng ngoài đặt hàng: Tập trung thực hiện tốt các hợp đồng với bạn hàng truyền thống, đảm bảo doanh thu đạt 15 tỷ đồng trở lên. Đẩy mạnh tìm kiếm việc làm với đối tác bên ngoài, phấn đấu doanh thu đạt 15 tỷ đồng. Xác định mục tiêu chủ yếu là các gói thầu xây dựng sửa chữa đường sắt. Làm tốt công tác nghiệm thu, thanh quyết toán. Xây dựng các biện pháp cụ thể để thu hồi công nợ các đối tác còn nợ đọng, để nâng cao khả năng thanh toán cho Công ty. Quản lý tốt các hợp đồng kinh tế, để thực hiện dứt điểm. Thực hành tiết kiệm tối đa chi phí.

### **2.3.3. Giải pháp về đảm bảo lợi nhuận**

+ Đối với hợp đồng đặt hàng: Tăng cường công tác quản trị tài chính, xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch chi phí chung phù hợp với tình hình thực tế. Chi tiêu đúng kế hoạch, tiết kiệm chi phí, cắt giảm các khoản chi không cần thiết. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế đạt: 2.100 triệu đồng.

+ Đối với sản phẩm ngoài đặt hàng: Quan hệ tốt với các đối tác là bạn hàng truyền thống. Ngoài gia tiếp tục tìm kiếm thị trường mới, quan tâm gói dự án 7000 tỷ, tuyến Thống Nhất trong năm 2020 để tham gia đấu thầu. Tăng cường công tác quản trị tài chính, thanh quyết toán kịp thời, chi tiêu phù hợp với dự toán, với hợp đồng, luôn đặt mục tiêu chi thấp hơn doanh thu, giữ lại chi phí để trích lập các khoản dự phòng khó đòi các công trình còn tồn tại. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế sau khi đã trích lập các khoản dự phòng đạt: 400 triệu đồng.

### **2.3.4. Giải pháp về nộp ngân sách Nhà nước**

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ CNV công ty.

- Làm việc với Ngân hàng để tăng hạn mức vay, đảm bảo khi chưa có vốn ứng trong và ngoài đặt hàng, vẫn đáp ứng được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và chi trả các khoản nợ bảo hiểm, ngân sách.

- Hàng tháng từ ngày 20 – 25 rà soát lập danh sách số người, mức đóng, tổng số tiền nợ BHXH (phần đóng của người SDLĐ và người LĐ), đối chiếu với cơ quan BHXH tỉnh Phú Thọ. Thực hiện theo Điều 7, Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 về quy trình thu BHXH và thông báo nợ bảo hiểm và các khoản phải nộp thuế, để chuyển tiền nộp đúng quy định.

- Giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả và đúng qui định của pháp luật.

### **2.3.5. Giải pháp về đảm bảo thu nhập cho Người lao động**

+ Về việc sắp xếp lao động: Sau khi có hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng, sửa chữa KCHT đường sắt. Phòng TCHC phối hợp với phòng Kỹ thuật – An toàn xây dựng phương án để triển khai các công việc có tích chất tập trung nhân lực, thực

hiện trong quý 1 và quý 2 (Luôn sẵn sàng tập trung nhân lực đi thi công các hợp đồng ngoài phạm vi công ty từ quý 3/2020).

+ Về thu nhập của người lao động:

- Đối với hợp đồng đặt hàng: Sau khi có hợp đồng đặt hàng, phương án giá sản phẩm được phê duyệt, thực hiện việc phân khai tiền lương (*giữ lại tiền lương tối đa 16%*), số công cần thiết để thực hiện các sản phẩm trình Giám đốc ký Quyết định ban hành. Căn cứ vào trạng thái kỹ thuật, khối lượng quản lý từng sản phẩm phòng Kỹ thuật – An toàn tham mưu lập bản giao nhiệm vụ cho các đơn vị, có tính đến phân bố lao động không đồng đều giữa các đơn vị; Trên cơ sở số công, đơn giá nội bộ Giám đốc đã ban hành để thu nhập của người lao động bình quân trong năm không thấp hơn kế hoạch đề ra (*số công giao nội bộ trong năm không được vượt số công Quyết định Giám đốc ban hành*).

- Đối với hợp đồng ngoài đặt hàng: Sau khi công ty ký được các hợp đồng, các phòng tham mưu giao khoán cho các đơn vị thi công thực hiện, trên cơ sở giao khoán tham mưu giữ lại phần tiền lương theo qui định.

- Phần tiền lương giữ lại từ các hợp đồng trong đặt hàng và ngoài đặt hàng dùng để chi trả các phát sinh sau khi nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng và dùng để trả vào dịp cuối năm (Tết Nguyên đán) và chi khuyến khích các ngày Lễ, Tết ngày truyền thống .... Phần tiền còn lại này cộng với tiền lương trả hàng tháng và các khoản thu nhập khác, tính bình quân thu nhập phải bằng hoặc cao hơn thu nhập kế hoạch đề ra đầu năm.

### **2.3.6. Giải pháp về giữ gìn và phát triển thị trường**

- Việc duy trì và phát triển thị trường là một trong những hoạt động chiến lược quan trọng của Công ty. Nó ảnh hưởng trực tiếp đến sự tồn tại phát triển và tương lai của Công ty, vì vậy cần có các giải pháp cụ thể sau:

+ Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu để duy trì và phát triển thị trường và đổi mới. Luôn quan tâm, tôn trọng đối tác, giữ uy tín bằng tiến độ và chất lượng công trình.

+ Xây dựng các mục tiêu cụ thể dài hạn và các mục tiêu ngắn hạn và đưa ra các giải pháp quyết tâm thực hiện mục tiêu.

+ Chú trọng công tác tăng cường, bồi dưỡng nguồn nhân lực.

+ Tích cực phối hợp và quan tâm hơn nữa tới khách hàng, đặc biệt là bạn hàng truyền thống.

### **2.3.7. Giải pháp về đảm bảo ATVSLĐ và an sinh xã hội**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, người lao động trong việc thực hiện ATVSLĐ.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc. Đồng thời, tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị và người lao động thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về ATVSLĐ. Trong đó, tập trung vào các nội dung trọng yếu là đôn đốc việc chấp hành các nội quy, quy trình, quy định bảo đảm

ATVSLĐ, chú trọng các hoạt động tự kiểm tra, phòng ngừa các yếu tố nguy hiểm, thực hành phòng ngừa tai nạn lao động, tổ chức huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động

- Cùng với đó, tăng cường đầu tư trang bị các phương tiện bảo hộ và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động nhằm giảm thiểu các nguy cơ mất ATVSLĐ, hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về trách nhiệm trong việc thực hiện ASXH của tập thể người lao động, gắn với phát triển bền vững của DN và nền kinh tế.

- Nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp, tiếp tục mở rộng đối tượng cần sự hỗ trợ thích hợp. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ đột xuất, bảo đảm người lao động bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và phương thức tổ chức thực hiện, nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp đột xuất; mở rộng sự tham gia hỗ trợ của cộng đồng.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban điều hành Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét!

**Nơi nhận:**

- Quý CĐ;
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: HSDH.



**GIÁM ĐỐC**

**Trần Như Thắng**



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

(Kèm theo báo cáo của Ban điều hành số 146/BC-ĐSV, ngày 17/3/2020)

<b>TT</b>	<b>Danh mục, chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Thực hiện năm 2019</b>	<b>Kế hoạch năm 2020</b>	<b>Tỷ lệ % so với năm 2019</b>
1	Doanh thu	Tr.đ	122.631	129.919	105,94
	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	90.049	99.919	110,96
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	32.582	30.000	92,08
2	Chi phí:	Tr.đ	120.452	127.419	105,78
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.178	2.500	114,78
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10,5	12,2	116,19
5	Thu nhập BQ	1000đ/ng/th	9.041	9.207	101,84
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	100

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VINH PHÚ**

**KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

(Kèm theo báo cáo của Ban điều hành số 146/BC-ĐSV, ngày 17/3/2020)

**I. Kế hoạch năm 2019**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.178.193.528
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	527.135.578
	Quỹ đầu tư phát triển	260.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức 10,5%/VĐL	1.291.057.950

**II. Kế hoạch năm 2020**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số tiền</b>
1	Lợi nhuận sau thuế	<b>2.500.000.000</b>
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	500.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	399.913.620
3	Tỷ lệ chia cổ tức 12,2%/VĐL	1.500.086.380

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VINH PHÚ**

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

*(Kèm theo báo cáo của Ban điều hành số 146/BC-ĐSV, ngày 17/3/2020)*

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng) chưa VAT	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
1	Ô tô tải	Xe	1	500.000.000	500.000.000	Vốn vay, vốn tự có	
2	Máy chèn đường TQ	Cặp	2	250.000.000	500.000.000	Vốn vay, vốn tự có	
3	Máy xiết cóc	Máy	1	121.000.000	121.000.000	Vốn vay, vốn tự có	
4	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc, mua sắm thiết bị phòng hội trường	T. Bộ	1	950.000.000	950.000.000	Vốn vay, vốn tự có	
5	Sửa chữa, cải tạo goòng máy Z88	T. Bộ	1	100.000.000	100.000.000	Vốn vay, vốn tự có	
6	Máy xúc	Máy	1	1.520.000.000	1.520.000.000	Vốn vay, vốn tự có	
	<b>Cộng</b>				<b>3.691.000.000</b>		

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Số : /NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Phủ Thọ, ngày tháng 5 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 08/4/2017;*

*Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được tổ chức vào hồi 08h30' ngày 26/5/2020, tại trụ sở Công ty Cổ phần Đường Sắt Vĩnh Phú, Phố Kiến Thiết, phường Bến Gót, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.*

**QUYẾT NGHỊ:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú năm 2020 thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị số 13/BC-HĐQT ngày 17/3/2020.
2. Thông qua báo cáo của Ban điều hành số 146/BC-ĐSVPh ngày 17/3/2020.
3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát số 12/BC-BKS ngày 09/3/2020.
4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO, ký ngày 25/2/2020.
5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với năm 2019
1	Doanh thu	Tr.đ	122.631	129.919	105,94
	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	90.049	99.919	110,96
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	32.582	30.000	92,08
2	Chi phí:	Tr.đ	120.452	127.419	105,78

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với năm 2019
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.178	2.500	114,78
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10,5	12,2	116,19
5	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/th	9.041	9.207	101,84
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	100

### 6. Thông qua kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2020

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020. Đối với các hạng mục có tổng mức đầu tư, từ 1 (một) tỷ đồng trở lên, HĐQT tính toán hiệu quả đầu tư để xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị Công ty. Cụ thể các danh mục đầu tư:

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng mức đầu tư (Đồng) chưa bao gồm VAT	Nguồn vốn
1	Ô tô tải	Xe	1	500.000.000	Vốn vay, vốn tự có
2	Máy chèn đường TQ	Cặp	2	500.000.000	nt
3	Máy xiết cóc	Máy	1	121.000.000	nt
4	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc, mua sắm thiết bị phòng hội trường	T. Bộ	1	950.000.000	nt
5	Sửa chữa, cải tạo goòng máy Z88	T. Bộ	1	100.000.000	nt
6	Máy xúc	Máy	1	1.520.000.000	nt
	<b>Cộng</b>			<b>3.691.000.000</b>	

### 7. Thông qua kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao

#### a. Về thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019:

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 524 người (bằng 106% so với lao động kế hoạch năm 2019). Người quản lý chuyên trách: 7,17 người. Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa

ca): 56.852.380.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 9.041.000 đồng/người/tháng (bằng 100,4% so với mức tiền lương kế hoạch 2019 phù hợp năng suất lao động bình quân thực hiện và mức tăng lợi nhuận thực hiện).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.910.400.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 26.158.000 đồng/người/tháng (bằng 98,7% mức tiền lương kế hoạch 2019), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 20.685.000 đồng/người/tháng (bằng 98,5% mức tiền lương kế hoạch 2019).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 84.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.400.000 đồng/người/tháng (bằng 80% mức thù lao kế hoạch 2019).

#### **b. Về kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020:**

- Người lao động kế hoạch: 542 người (bằng 103,4% so với lao động thực hiện năm 2019, bao gồm cả lao động hợp đồng ngắn hạn). Người quản lý chuyên trách: 7 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 59.882.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 9.207.000 đồng/người/tháng (bằng 101,8% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp mức tăng năng suất lao động và lợi nhuận).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.925.400.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 27.000.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp mức tăng lợi nhuận và tiền lương người lao động), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 21.290.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2019).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 72.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.200.000 đồng/người/tháng (bằng 86% mức thù lao thực hiện năm 2019).

### **8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận**

#### **a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.178.193.528
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	527.135.578
	Quỹ đầu tư phát triển	260.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức 10,5%/VĐL	1.291.057.950

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Thời gian trả cổ tức năm 2019: Dự kiến tháng 7/2020.

**b. Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2020**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	2.500.000.000
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	500.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	399.913.620
3	Tỷ lệ chia cổ tức 12,2%/VĐL	1.500.086.380

**9. Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

TT	Chức danh	Báo cáo thù lao năm 2019	Thù lao năm 2020
1	Thành viên không chuyên trách Hội đồng Quản trị	2.000.000 đồng/người/tháng	1.500.000 đồng/người/tháng
2	Thành viên không chuyên trách Ban kiểm soát; Thư ký công ty	1.000.000 đồng/người/tháng	1.000.000 đồng/người/tháng

**10. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán, đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

**11. Ký hợp đồng đặt hàng năm 2021 và các hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty.**

- Thống nhất Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt giao Giám đốc Công ty, ký kết đối với hợp đồng đặt hàng về quản lý, bảo trì KCHT đường sắt năm 2021 với Cổ đông là Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam. Đối với hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty, thống nhất Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trước khi giao Giám đốc Công ty ký kết thực hiện.

**12. Sửa đổi điều lệ Công ty.**

Thống nhất sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

- Điều lệ cũ: Tại khoản h, Điều 1, được Đại hội thông qua ngày 08/4/2017: “Người quản lý Công ty” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty.

- Điều lệ sửa đổi: Khoản h, Điều 1 “Người quản lý Công ty” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, **Trưởng Ban kiểm soát** trong Công ty.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- IDS, HNX, VSD;
- Web [duongsatvinhphu.com](http://duongsatvinhphu.com);
- Lưu VT; HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nguyễn Việt Anh**



Số: /TTr-ĐHĐCĐ

Phú Thọ, ngày tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua kế hoạch đầu tư năm 2020**

Kính thưa: Quý vị cổ đông!

Để đảm bảo có đầy đủ phương tiện, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh. Hội đồng quản trị Công ty CPĐS Vĩnh Phú, kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch đầu tư năm 2020, cụ thể như sau:

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Tổng mức đầu tư (Đồng) chưa bao gồm VAT	Nguồn vốn
1	Ô tô tải	Xe	1	500.000.000	Vốn vay, vốn tự có
2	Máy chèn đường TQ	Cặp	2	500.000.000	nt
3	Máy xiết cóc	Máy	1	121.000.000	nt
4	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc, mua sắm thiết bị phòng hội trường	T. Bộ	1	950.000.000	nt
5	Sửa chữa, cải tạo goòng máy Z88	T. Bộ	1	100.000.000	nt
6	Máy xúc	Máy	1	1.520.000.000	nt
	<b>Cộng</b>			<b>3.691.000.000</b>	

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ;
- Lưu: HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Số: /TTr-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ  
(Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020)**

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Trên cơ sở nguồn lực hiện có và kết quả thực hiện SXKD năm 2019. Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so với năm 2019
1	Doanh thu	Tr.đ	122.631	129.919	105,94
	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	90.049	99.919	110,96
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	32.582	30.000	92,08
2	Chi phí:	Tr.đ	120.452	127.419	105,78
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.178	2.500	114,78
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10,5	12,2	116,19
5	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/th	9.041	9.207	101,84
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	100

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông!

**Nơi nhận:**

- Đại hội ĐCĐ;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Số: /TTr-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

*(Thông qua báo cáo tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận)*

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị công ty CPĐS Vĩnh Phú trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính kiểm toán, kế hoạch phân phối lợi nhuận, như sau:

**1. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2019 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2019
I	Tổng doanh thu	Tr.đ	106.300	103.866	122.631	118,07	115,36
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	86.294	86.112	90.049	104,57	104,35
2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	20.006	17.754	32.582	183,52	162,86
II	Tổng chi phí	Tr.đ	104.174	101.865	120.452	118,25	115,63
III	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.126	2.001	2.178	108,85	102,45
IV	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10,4	8,0	10,5	130,00	100,96
V	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/thg	9.008	8.086	9.041	111,81	100,37
VI	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,00

*(Có báo cáo chi tiết kèm theo)*

## 2. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận

### a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.178.193.528
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	527.135.578
	Quỹ đầu tư phát triển	260.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức 10,5%/VĐL	1.291.057.950

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Thời gian trả cổ tức năm 2019: Dự kiến tháng 7/2020.

### b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	2.500.000.000
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	100.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	500.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	399.913.620
3	Tỷ lệ chia cổ tức 12,2%/VĐL	1.500.086.380

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ;

- Lưu: HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Số: /TTr-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

Kính thưa: Quý vị cổ đông!

Để đảm bảo chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Công ty về thời gian thực hiện và chất lượng dịch vụ.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú, kính trình Đại hội đồng cổ đông, ủy quyền cho Hội đồng quản trị, lựa chọn một công ty kiểm toán có tên trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán theo quy định hiện hành, để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét các báo cáo tài chính quý, bán niên (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét !

**Nơi nhận:**

- Đại hội ĐCĐ;
- Lưu: HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Số: /TTr-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**Ký hợp đồng đặt hàng năm 2021 và các hợp đồng,  
giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty**

Kính thưa: Quý vị cổ đông!

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 08/4/2017.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty phê duyệt cho Ban điều hành, được ký hợp đồng đặt hàng năm 2021 và các hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét !

**Nơi nhận:**

- Đại hội ĐCĐ;
- Lưu: HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr-ĐHĐCĐ

Phú Thọ, ngày tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH  
Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty**

Kính thưa: Quý vị cổ đông!

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016, hướng dẫn thực hiện qui định về lao động, tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua 08/4/2017;

Để phù hợp với qui định hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- **Điều lệ cũ:** Tại khoản h, Điều 1 được Đại hội thông qua ngày 08/4/2017: “Người quản lý Công ty” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty.

- **Điều lệ sửa đổi:** Khoản h, Điều 1 “Người quản lý Công ty” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, **Trưởng Ban kiểm soát** trong Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét!

**Nơi nhận:**

- Đại hội ĐCĐ;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**

**TỜ TRÌNH**

***Thông qua báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị,  
Ban Kiểm soát và thư ký Công ty năm 2019, dự kiến năm 2020***

Kính thưa: Quý vị cổ đông!

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua 08/4/2017;

Căn cứ vào kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú năm 2020 và các quy định của Nhà nước. Hội đồng quản trị Công xin báo cáo tổng mức thù lao trong năm 2019 và đề xuất tổng mức thù lao năm 2020, như sau:

<b>TT</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Báo cáo thù lao năm 2019</b>	<b>Thù lao năm 2020</b>
1	Thành viên không chuyên trách Hội đồng Quản trị	2.000.000 đồng/người/tháng	1.500.000 đồng/người/tháng
2	Thành viên không chuyên trách Ban kiểm soát; Thư ký công ty	1.000.000 đồng/người/tháng	1.000.000 đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét!

**Nơi nhận:**

- Đại hội ĐCĐ;

- Lưu: HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**



**TỜ TRÌNH**

**Thông qua kế hoạch lao động, tiền lương năm 2020**

Kính thưa: Quý vị cổ đông!

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú, kính trình đại hội đồng cổ đông, thông qua kế hoạch lao động, tiền lương năm 2020, cụ thể:

- Người lao động kế hoạch: 542 người (bằng 103,4% so với lao động thực hiện năm 2019, bao gồm cả lao động hợp đồng ngắn hạn). Người quản lý chuyên trách: 7 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 59.882.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 9.207.000 đồng/người/tháng (bằng 101,8% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp mức tăng năng suất lao động và lợi nhuận).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.925.400.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 27.000.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2019 phù hợp mức tăng lợi nhuận và tiền lương người lao động), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 21.290.000 đồng/người/tháng (bằng 103% mức tiền lương thực hiện năm 2019).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 72.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.200.000 đồng/người/tháng (bằng 86% mức thù lao thực hiện năm 2019).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét!

**Nơi nhận:**

- Đại hội ĐCĐ.
- Lưu HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Anh**